

## LỄ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

*Phần 3 - Ân điển là sự giàu có vô hạn của Đức Chúa Trời được ban cho loài người.*

*Bài 20 - Quyền phép của ân điển Đức Chúa Trời thay đổi vận mệnh của con người (tiếp theo bài 19).*

Chúng ta đang học và suy gẫm về “*Quyền phép của ân điển Đức Chúa Trời thay đổi vận mệnh của con người*”, mà Gia-cốp là người hình bóng về những người được hưởng “*Quyền phép của ân điển Đức Chúa Trời*”, là những người hết lòng tin cậy vào Danh của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, Đấng đã đến thế gian này để giải bày Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha cho hết thảy những ai tin đến Danh Ngài, là tin đến *uy quyền, bốn tánh, sự vinh hiển, sự tôn trọng* của Lời Đức Chúa Trời. Đó là khi người ta được nghe Lời Đức Chúa Trời mà tin cậy, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho phép chép xuống trong Kinh-Thánh, mà nền tảng của hết thảy mọi sự được chép trong Kinh-Thánh, đó là sách Sáng thế ký, là sách đầu tiên trong năm sách mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho Môi-se, chép xuống trong quyển sách Luật pháp, còn được gọi là năm sách của Môi-se.

Chúng ta đã thấy ân điển mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho Gia-cốp, mặc dù Gia-cốp đã không hề biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn người và khiến người trở nên cơ nghiệp của Ngài, chỉ vì ngay từ khi người còn nằm trong bụng mẹ, người đã ham muốn được hưởng quyền làm con kế tự cha mình.

**Thi-Thiên 135:1-4: Ha-lê-lu-gia! Hãy ngợi khen danh Đức Giê-hô-va: Hỡi các tôi tớ Đức Giê-hô-va, là kẻ đứng trong nhà Đức Giê-hô-va, tại hành lang của nhà Đức Chúa Trời chúng ta, hãy ngợi khen Ngài! Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va, vì Đức Giê-hô-va là thiện; Khá hát ngợi khen danh Ngài, vì ấy là vui. Vì Đức Giê-hô-va đã chọn Gia-cốp cho mình, lấy Y-sơ-ra-ên làm cơ nghiệp riêng của Ngài.**

Khi Gia-cốp nghe theo lời dạy của mẹ mình, là Rê-be-ca và được cha mình, là Y-sác chúc phước cho, thì người đã vâng theo và đi đến với La-ban, thì ngay trong đêm đó, tại giữa nơi rừng rú, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban ân điển cho linh hồn của Gia-cốp, đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập giao ước với Gia-cốp và đó chính là Tin-Lành quyền phép của Đức Chúa Trời, ban cho Gia-cốp và cũng là ban cho dòng dõi của người và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ làm thành giao ước mà Ngài đã lập với Gia-cốp.

**Sáng thế ký 28:10-15: Gia-cốp từ Bê-e-Sê-ba đi đến Cha-ran, tới một chỗ kia, mặt trời đã khuất, thì qua đêm tại đó. Người lấy một hòn đá làm gối đầu, và nằm ngủ tại đó; bèn chiêm bao thấy một cái thang bắc từ dưới đất, đầu đến tận trời, các thiên sứ của Đức Chúa Trời đi lên xuống trên thang đó. Này, Đức Giê-hô-va ngự trên đầu thang mà phán rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, tổ phụ ngươi, cùng là Đức Chúa Trời của Y-sác. Ta sẽ cho ngươi và dòng dõi ngươi đất mà ngươi đang nằm ngủ đây. Dòng dõi ngươi sẽ đông như cát bụi trên mặt đất, tràn ra đến đông tây nam bắc, và các chi họ thế gian sẽ nhờ ngươi và dòng dõi ngươi mà được phước. Này, Ta ở cùng ngươi, ngươi đi đâu, sẽ theo gìn giữ đó, và đem ngươi về xứ nầy; vì Ta không bao giờ bỏ ngươi cho đến khi Ta làm xong những điều Ta đã hứa cùng ngươi.**

Chúng ta cần nhắc lại chân giá trị của hai chữ Tin-Lành, đã được chép trong Kinh-Thánh.

**Lu-ca 2:1-16: Lúc ấy, Sê-sa Au-gút-tơ ra chiếu chỉ phải lập sổ dân trong cả thiên hạ. Việc lập sổ dân nầy là trước hết, và nhằm khi Qui-ri-ni-u làm quan tổng đốc xứ Sy-ri. Ai nấy đều đến thành mình khai tên vào sổ. Vì Giô-sép là dòng dõi nhà Đa-vít, cho nên cũng từ thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê, lên thành Đa-vít, gọi là Bết-lê-hem, xứ Giu-đê, để khai vào sổ tên mình và tên Ma-ri, là người đã hứa gả cho mình đang có thai. Đang khi hai người ở nơi đó, thì ngày sanh đẻ của Ma-ri đã đến. Người sanh con trai đầu lòng, lấy khăn bọc con mình, đặt nằm trong máng cỏ, vì nhà quán không có đủ chỗ ở. Vả, cũng trong miền đó, có mấy kẻ chăn chiên trú ngoài đồng, thức đêm canh giữ bầy chiên. Một thiên sứ của Chúa đến gần họ, và sự vinh hiển của Chúa chói lòa xung quanh, họ rất sợ hãi. Thiên sứ bèn phán rằng: Đừng sợ chi; vì nầy, ta báo cho các ngươi một Tin Lành, sẽ làm một sự vui mừng lớn cho muôn dân; ấy là hôm nay tại thành Đa-vít đã sanh cho các ngươi một Đấng Cứu thế, là Christ, là Chúa. Nầy là dấu cho các ngươi nhìn nhận Ngài: Các ngươi sẽ gặp một con trẻ bọc bằng khăn, nằm trong máng cỏ.**

Chữ Tin-Lành - good<sup>G2097</sup> tidings<sup>G2097</sup> được chép trong câu 10 trên, đó là chữ εὐαγγελίζω - euaggelizo, số 2097 ra từ chữ ἄγγελος - eggelos, số 32 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự loan báo một tin tốt lành, sự trình bày, sự truyền đạt thông tin tốt lành, tin làm cho được vui mừng, làm cho được hân hoan, làm cho được vui sướng, làm cho được rao giảng ra; người mang tin tốt lành, sứ giả rao giảng tin tốt lành.*

Sứ đồ Phao-lô đã làm chứng về Tin-Lành mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người và cho chính ông, rằng: **Rô-ma 1:16-17: Thật vậy, tôi không hổ thẹn về Tin Lành đâu, vì là quyền phép của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin, trước là người Giu-đa, sau là người Gờ-réc; vì trong Tin Lành này có bày tỏ sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi đức tin mà được, lại dẫn đến đức tin nữa, như có chép rằng: Người công bình sẽ sống bởi đức tin.**

Chữ Tin-Lành được chép trong Lu-ca 2 câu 10 cũng là chữ Tin-Lành được chép trong Rô-ma 1 câu 16 & 17, điều đó có nghĩa là chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ làm thành mọi điều mà Ngài đã phán, để cứu chuộc những ai tin đến Lời của Ngài.

Gia-cốp đã không hề cầu xin Đức Chúa Trời làm bất kỳ điều gì cho sự sống mình, nhưng qua Áp-ra-ham tổ phụ mình và qua Y-sác, cha người và qua mẹ người, là Rê-be-ca mà người tin Đức Chúa Trời và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết Gia-cốp, nên chính Ngài đã chờ cho đến khi Gia-cốp thi hành đức tin của mình, đó là khi Gia-cốp ngủ đêm tại nơi đồng vắng, trên đường đi đến với La-ban. Những sự đã được chép trong sách Sáng thế ký đó là hoàn toàn vượt quá sức trí tưởng của Môi-se, vì đó là công việc của Đức Giê-Hô-Va đã qua Môi-se mà chép xuống, làm nền bền vững cho sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sửa soạn cho những người được chọn làm một dân thánh cho Ngài. Mặc dù trong Giao-ước cũ, Kinh-Thánh đã không chép rõ về Nước Đức Chúa Trời hay là Nước Thiên đàng, nhưng qua Đức Chúa Jê-sus Christ mà chúng ta được biết rằng, những người đầu tiên được vào Nước Đức Chúa Trời, đó là Áp-ra-ham, là Y-sác và Gia-cốp.

**Ma-thi-ơ 8:5-13: Khi Đức Chúa Jê-sus vào thành Ca-bê-na-um, có một thầy đội đến cùng Ngài, mà xin rằng: Lạy Chúa, đứa đầy tớ tôi mắc bệnh bại, nằm liệt ở nhà tôi, đau đớn lắm. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Ta sẽ đến, chữa cho nó được lành. Thầy đội thưa rằng: Lạy Chúa, tôi chẳng đáng rước Chúa vào nhà; xin Chúa chỉ phán một lời, thì đầy tớ tôi sẽ được lành. Vì tôi ở dưới quyền người khác, tôi cũng có quân lính dưới quyền tôi nữa; tôi biểu tên này rằng: hãy đi! thì nó đi; biểu tên kia rằng: Hãy đến! thì nó đến; và dạy đầy tớ tôi rằng: Hãy làm việc này! thì nó làm. Đức Chúa Jê-sus nghe lời đó rồi, lấy làm lạ, mà phán cùng những kẻ đi theo rằng: Quả thật, Ta nói cùng các người, Ta chưa hề thấy ai trong dân Y-sơ-ra-ên có đức tin lớn dường ấy. Ta cũng nói cùng các người, có nhiều người từ đông phương, tây phương sẽ đến, ngồi đồng bàn với Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp trong nước thiên đàng. Nhưng các con bốn quốc sẽ bị liệng ra chốn tối tăm ở ngoài, tại đó sẽ có khóc lóc và nghiến răng. Đức Chúa Jê-sus bèn phán cùng thầy đội rằng: Hãy về, theo như điều người tin thì sẽ được thành vậy. Và chính trong giờ ấy, đứa đầy tớ được lành.**

**Lu-ca 13:22-28: Đức Chúa Jê-sus trải qua các thành các làng, vừa dạy dỗ vừa đi thẳng tới thành Giê-ru-sa-lem. Có người thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, có phải chỉ ít kẻ được cứu chăng? Ngài đáp rằng: Hãy gắng sức vào cửa hẹp, vì, Ta nói cùng các người, nhiều người sẽ tìm cách vào mà không vào được. Khi chủ nhà chờ dậy, đóng cửa lại rồi, các người ở ngoài gõ cửa kêu rằng: Lạy Chúa, xin mở cho chúng tôi! Chủ sẽ trả lời rằng: Ta không biết các người đến từ đâu. Bấy giờ các người sẽ thưa rằng: Chúng tôi đã ăn uống trước mặt Chúa, và Chúa đã dạy dỗ trong các chợ chúng tôi. Chủ lại sẽ trả lời rằng: Ta nói cùng các người, không biết các người đến từ đâu; hết thầy những kẻ làm dữ kia, hãy lui ra khỏi Ta! Khi ấy, các người thấy Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp, cùng hết thầy các đấng tiên tri đều ở trong nước Đức Chúa Trời, còn các người sẽ bị quăng ra ngoài, là nơi có khóc lóc và nghiến răng.**

Chúng ta đã học tới bài thứ 24 về “*Lẽ thật về Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời*” và trong “*phần thứ 3 - Ân điển là sự giàu có vô hạn của Đức Chúa Trời được ban cho loài người*”, chúng ta đã học 19 bài về “*Quyền phép của ân điển Đức Chúa Trời thay đổi vận mệnh của con người*” và chúng ta tiếp tục học và suy gẫm về công việc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thay đổi vận mệnh của Gia-cốp, khiến người được trở thành Y-sơ-ra-ên, nghĩa là *người được cai trị như Con Vua*, theo Lẽ thật thì những điều Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm cho Gia-cốp được trở thành Y-sơ-ra-ên, thì cũng xảy đến với hết thầy những người nào khao khát được hưởng quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời và được làm người đồng kế tự với Đức Chúa Jê-sus Christ vậy.

Chúng ta hãy nhớ lại lời Y-sác dành chúc phước cho Gia-cốp, trước khi người sai Gia-cốp đến với La-ban.

**Sáng thế ký 28:1-4: Y-sác bèn gọi Gia-cốp, chúc phước cho và dặn rằng: Con chớ chọn một người vợ nào hết trong bọn con gái Ca-na-an. Hãy đứng dậy, đi qua xứ Pha-đan-A-ram, tại nhà Bê-tu-ên, ông ngoại**

con, và cưới ở đó một người vợ trong các con gái của La-ban, là cậu con. Cầu xin Đức Chúa Trời toàn năng ban phước cho con, làm con sanh sản, thêm nhiều và trở nên một đám dân đông. Cầu xin Ngài ban cho con và dòng dõi con phước lành của Áp-ra-ham, hầu cho xứ con đã kiều ngụ sẽ làm sản nghiệp cho con, tức xứ Ngài đã ban cho Áp-ra-ham!

Bản King James version chép: And Isaac<sup>H3327</sup> called<sup>H7121</sup> Jacob<sup>H3290</sup>, and blessed<sup>H1288</sup> him, and charged<sup>H6680</sup> him, and said<sup>H559</sup> unto him, Thou shalt not take<sup>H3947</sup> a wife<sup>H802</sup> of the daughters<sup>H1323</sup> of Canaan<sup>H3667</sup>.<sup>2</sup> Arise<sup>H6965</sup>, go<sup>H3212</sup> to Padanaram<sup>H6307</sup>, to the house<sup>H1004</sup> of Bethuel<sup>H1328</sup> thy mother's<sup>H517</sup> father<sup>H1</sup>; and take<sup>H3947</sup> thee a wife<sup>H802</sup> from thence<sup>H8033</sup> of the daughters<sup>H1323</sup> of Laban<sup>H3837</sup> thy mother's<sup>H517</sup> brother<sup>H251</sup>.<sup>3</sup> And God<sup>H410</sup> Almighty<sup>H7706</sup> bless<sup>H1288</sup> thee, and make thee fruitful<sup>H6509</sup>, and multiply<sup>H7235</sup> thee, that thou mayest be a multitude<sup>H6951</sup> of people<sup>H5971</sup>; <sup>4</sup> And give<sup>H5414</sup> thee the blessing<sup>H1293</sup> of Abraham<sup>H85</sup>, to thee, and to thy seed<sup>H2233</sup> with thee; that thou mayest inherit<sup>H3423</sup> the land<sup>H776</sup> wherein thou art a stranger<sup>H4033</sup>, which<sup>H834</sup> God<sup>H430</sup> gave<sup>H5414</sup> unto Abraham<sup>H85</sup>.

Chữ Pha-đan-A-ram - Padanaram<sup>H6307</sup> chép trong câu 2 trên, đó là chữ פַּדְאָן אַרָם - Paddan 'Aram, số 6307 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cánh đồng, để mở rộng ý nghĩa của ngôn ngữ, sự gia hạn thời gian, sự duỗi thẳng tay ra, sự phát triển*;

Theo ý nghĩa của Lê thật, thì Pha-đan A-ram là bóng về quyển sách Luật pháp, là Kinh-Thánh, là cánh đồng thuộc linh, là nơi mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tỏ ra mọi sự thuộc về Ngài và thuộc về loài người, mà những người tin Chúa phải biết, hầu cho nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà linh hồn người ta được cứu chuộc và được sự sống đời đời, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng: **“Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến.”** (Giăng 17:3)

Chữ cưới - taken<sup>H3947</sup> chép trong câu 2 trên, đó là chữ לָקַח - laqach, số 3947 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự cầm lấy, sự giữ lấy, sự nắm chặt lấy, giành được, lĩnh hội được, nhận thức được, đạt được, cưới được*.

Chữ cưới này mang ý nghĩa về sự thực hành đức tin của người tin Chúa, tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời như sự kết hôn giữa người nam với người nữ và bông trái của tình yêu đó là sự hiệp làm một theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà thân thể xác thịt của người ta là giống cái (*female*), là bóng về người nữ, là người vợ, còn tâm linh của người đó là người nam, giống đực (*male*) là chồng, sẽ sanh bông trái cho sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn người ấy, như Lời Chúa đã chép: **“Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin Danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.”** (Giăng 1:12-13)

Chữ đã nhận - received<sup>G2983</sup> chép trong sách Giăng 1 câu 12 trên, đó là chữ λαμβάνω - lambano, số 2983 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *bám chặt lấy, túm chặt lấy, giữ chặt lấy, sở hữu lấy, chiếm lấy*;

Chữ Ngài chép trong Giăng 1 câu 12 trên, là nói về Đức Chúa Jêsus Christ - Lời Đức Chúa Trời. Như vậy, khi người tin Chúa tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời vào trong lòng, trong trí mình, như sự kết hợp trong hôn nhân giữa người nam với người nữ, như nữ đồng trinh Ma-ri đã tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời phán truyền qua thiên sứ Gáp-ri-ên, thì bấy giờ, Đức Thánh-Linh mới đến trên người ấy và khiến cho Lời của Đức Chúa Trời mà người ấy đã tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo đó, sanh bông trái cho sự sống lại và sự sống đời đời cho tâm linh của người ấy, như Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **“Vả, ý muốn của Đấng đã sai Ta đến là hễ sự gì Ngài đã ban cho Ta, thì Ta chớ làm mất, nhưng Ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau rốt. Đây là ý muốn của Cha Ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn Ta, Ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rốt.”** (Giăng 6:39-40)

Trở lại với lời Y-sác chúc phước cho Gia-cốp: Y-sác bèn gọi Gia-cốp, chúc phước cho và dặn rằng: Con chớ chọn một người vợ nào hết trong bọn con gái Ca-na-an. Hãy đứng dậy, đi qua xứ Pha-đan-A-ram, tại nhà Bê-tu-ên, ông ngoại con, và cưới ở đó một người vợ trong các con gái của La-ban, là cậu con.

Chữ con gái - the daughters<sup>H1323</sup> chép trong câu 2 trên, đó là chữ בָּתִּים - bath, số 1323 ra từ chữ בָּנָה - banah, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con gái, người nữ; để tạo lập, để xây dựng, để thiết lập, để xây dựng lại, để sửa chữa, để làm cho vững lập, để sanh sản con cái*;

Chữ La-ban - Laban<sup>H3837</sup> chép trong câu 2 trên, đó là chữ לָבָן - lâbân, số 3837 và chữ לַבָּן - laban, số 3835 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Trắng, khiến cho được trở nên trắng; Sự tinh khiết, sự nguyên chất, sự làm cho sạch tội lỗi, sự làm cho được tinh khiết, sự làm cho được trong trắng*;

Chữ **vợ** - **wife**<sup>H802</sup> chép trong câu 2 trên, đó là chữ **יִשָּׁה** - **ishshah**, số 0802 ra từ chữ **יִשָּׁ** - **iysh**, số 0376 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **đàn bà, giống cái, vợ; người nam, giống đực, con người, người hầu việc, tôi tớ, loài người;**

La-ban là người hình bóng về Đức Thánh-Linh, Thần Lẽ thật và chính Ngài là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng, Đấng Thần Linh Chí Cao, đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật và ban sự sống cho muôn vật, từ những vật thấy được, đến những vật không thấy được, đều bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên.

Theo Lẽ thật thì trước khi tạo nên khoảng không trên trời (bên ngoài và bên dưới thiên đàng) cùng muôn vật trong khoảng không đó, có trái đất cùng muôn vật được Đức Giê-Hô-Va tạo nên trên đất này, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài (mà chữ **con gái** - **the daughters**<sup>H1323</sup> đó là bóng về Lời Đức Chúa Trời) để tạo nên muôn vật trong thiên đàng và Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng để tạo nên thiên đàng cùng muôn vật trong thiên đàng đó, được gọi là **con gái lớn** - **the elder**<sup>H1419</sup>.

Khi nói đến **con gái**, là nói đến **giống cái**, là giống sẽ sanh sản, sẽ phát triển ra khi được đầu tư, nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật và Ngài cũng ban cho các tôi tớ của Ngài, hoặc thiên sứ, hoặc loài người, quyền sử dụng Lời của Ngài để khiến muôn vật hoạt động theo ý muốn của Đức Chúa Trời và các Lời của Đức Chúa Trời khi được công bố qua môi miệng của các tôi tớ của Đức Chúa Trời, sẽ hành động như chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã trực tiếp phán ra vậy, vì Lời của Đức Chúa Trời là thần linh và sự sống, khi đã được phán ra, công bố ra, sẽ như gieo hạt giống của cây sự sống vậy, hạt giống đó sẽ sanh bông trái theo đúng ý nghĩa mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho nó vậy.

Y-sác, cha của Gia-cốp là người hình bóng về Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, khi Y-sác chúc phước cho Gia-cốp và sai Gia-cốp đi đến với La-ban và ở tại đó với La-ban và cưới con gái của La-ban làm vợ, đó là bóng về chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ, khi đến thế gian này, sẽ làm chứng về Lẽ thật, nghĩa là Đức Chúa Jêsus Christ sẽ tỏ ra cho hết thảy những người sẽ tin đến Danh Ngài, được biết về Lẽ thật của Lời Đức Chúa Trời, là những sự mầu nhiệm (được ví là sự vinh hiển của Lời Đức Chúa Trời), đã từng giấu kín từ các đời thượng cổ, là thời kỳ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chưa tạo nên khoảng không trên trời cũng như muôn vật trong khoảng không đó, mà những sự được giấu đó chính là quyền phép của Đức Chúa Trời, sẽ khiến cho bất kỳ một người nào, dù đang ngồi ở trong bóng của sự chết (là hậu quả bởi tội lỗi của A-đam), mà nhận biết được những sự mầu nhiệm đó, thì sẽ được sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với Ni-cô-đem, một giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên ở thành Giê-ru-sa-lem biết rằng, hết thảy những người nào tin Đức Chúa Trời, muốn nhận được sự sống lại cho linh hồn mình, thì người đó phải nhờ quyền phép của Lẽ thật, là Nước hằng sống, và quyền phép của Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, bấy giờ, khi tâm linh của người ấy đã nhận được sự sống lại, thì con mắt của tâm linh đó sẽ được mở ra mà thấy được những sự mầu nhiệm giấu kín trong Luật pháp văn tự, là Luật pháp được chép trong quyển sách Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho Môi-se và những sự mầu nhiệm đó là nền tảng của quyền phép thuộc về Nước Đức Chúa Trời (Nước Thiên đàng). Sự thấy được đó cũng có nghĩa là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người đó được thắp sáng và tâm linh người đó được nuôi bằng sữa thuộc linh của Đạo vậy.

**Giăng 3:1-8:** Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người này đến cùng Đức Chúa Jêsus mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được. Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.

Mặc dù Đức Chúa Jêsus Christ đã không phán với Ni-cô-đem rằng, người ta phải đến với Đức Thánh-Linh, như Y-sác đã nói với Gia-cốp phải đi đến với La-ban (là người hình bóng về Đức Thánh-Linh), nhưng Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ trung tín của Ngài, về công việc mà chính Giê-Hô-Va Đức Chúa

Trời đã làm với Gia-cốp, dù các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đã không trực tiếp đi đến với Đức Thánh-Linh như Gia-cốp đã đi đến với La-ban, nhưng trong thực tế, họ đã đi đến với Đức Thánh-Linh thông qua các Lời của Đức Chúa Jêsus Christ, vì Đức Chúa Jêsus Christ là đường đi, Lẽ thật và sự sống và khi các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ nghe và tin vào Lời của Đức Chúa Jêsus Christ và chờ đợi, thì chính trong lúc họ chờ đợi sự ban cho Đức Thánh-Linh, như Gia-cốp đã lấy viên đá để kê đầu mình nằm ngủ trong đêm trên con đường đi đến với La-ban ở Pha-đan A-ram, thì bấy giờ Thần của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ đến với họ.

Lu-ca 24:44-51: **Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi Ta còn ở với các người, Ta bảo các người rằng mọi sự đã chép về Ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm. Bấy giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh Thánh. Ngài phán: Có lời chép rằng Đấng Christ phải chịu đau đớn dường ấy, ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại, và người ta sẽ nhân Danh Ngài mà rao giảng cho dân các nước sự ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem. Các người làm chứng về mọi việc đó; Ta đây sẽ ban cho các người điều Cha Ta đã hứa, còn về phần các người, hãy đợi trong thành cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ trên cao. Kế đó, Ngài đem môn đồ đi đến nơi xung quanh làng Bê-tha-ni, giơ tay lên mà ban phước cho. Đang khi ban phước, Ngài lia môn đồ mà được đem lên trời.**

Giăng 16:12-15: **Ta còn có nhiều chuyện nói với các người nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các người. Lúc nào Thần lẽ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các người những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng Danh Ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các người. Mọi sự Cha có, đều là của Ta; nên Ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các người vậy.**

Công vụ các sứ đồ 2:1-4: **Đến ngày lễ Ngũ tuần, môn đồ nhóm họp tại một chỗ. Thành linh, có tiếng từ trời đến như tiếng gió thổi ào ào, đầy khắp nhà môn đồ ngồi. Các môn đồ thấy lưỡi rời rạc từng cái một, như lưỡi bằng lửa hiện ra, đậu trên mỗi người trong bọn mình. Hết thấy đều được đầy dẫy Đức Thánh Linh, khởi sự nói các thứ tiếng khác, theo như Đức Thánh Linh cho mình nói.**

Khi Gia-cốp đã đến với La-ban và ở lại với La-ban và hầu việc người, và khi La-ban hỏi ý của Gia-cốp muốn nhận lãnh điều gì từ La-ban, thì Gia-cốp đã nói với La-ban rằng: **Vì nàng Ra-chên, con út cậu, tôi sẽ giúp việc trong bảy năm.** Ra-chên là *con gái út* của La-ban, người là hình bóng về Luật pháp văn tự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se và mục đích của Luật pháp đó là để quản trị thân thể xác thịt (**hình người**) của loài người, nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã không ban Luật pháp đó cho thân thể xác thịt của loài người, vì thân thể xác thịt của loài người không nhận biết Đức Chúa Trời và tự **thân hình** đó không thể phục được Luật pháp của Đức Chúa Trời (*Rô-ma 8:7*), vì thân hình đó được Đức Chúa Trời tạo nên để làm đồ dùng cho sự công bình, nhưng bởi tội lỗi của A-đam mà thân hình đó bị sự rửa sả của Luật pháp và ma quỷ đã nhân tội lỗi của A-đam mà cầm buộc **thân hình** đó thành đồ dùng gian ác (*Công vụ các sứ đồ 9:15; Rô-ma 6:13*). Như vậy, Luật pháp văn tự (*Ra-chên - con gái út của La-ban là bóng*) dành cho tâm linh loài người phải nhận biết và phải vâng giữ và tuân theo, cùng bắt thân thể xác thịt mình phải vâng phục Luật pháp đó (*Rô-ma 7:25*), hầu cho nhờ quyền phép của Luật pháp đó mà tâm linh được giải cứu, giải phóng và giải thoát khỏi quyền lực của tội lỗi, là quyền lực hành động trong thân thể xác thịt của loài người. Luật pháp văn tự có sự hạn chế về không gian (cho muôn vật bên ngoài và bên dưới thiên đàng, tức là các tạo vật sống trên trái đất này, kể cả ma quỷ cùng loài người) và thời gian, tức là cho đến khi tận thế.

Trước câu hỏi của La-ban, Gia-cốp đã không chọn đồng cỏ hay là các bầy chiên, nhưng người chọn Ra-chên, con gái út của La-ban, (là điều mà Gia-cốp đã vâng theo lời của cha mình, là Y-sác và mẹ người là Rê-be-ca) và lời của Gia-cốp đã đẹp lòng La-ban, nên La-ban đã chấp nhận gả con gái út của mình cho Gia-cốp.

Sáng thế ký 29:16-20: **Vả, La-ban có hai con gái, con lớn tên là Lê-a; con nhỏ tên là Ra-chên. Mắt Lê-a yếu, còn Ra-chên hình dung đẹp đẽ, vẻ mặt tốt tươi. Gia-cốp yêu Ra-chên nên nói rằng: Vì nàng Ra-chên, con út cậu, tôi sẽ giúp việc trong bảy năm. La-ban trả lời rằng: Thà cậu gả nó cho cháu hơn là gả cho một người khác; hãy ở với cậu. Vậy, Gia-cốp vì Ra-chên, phải giúp việc trong bảy năm: nhưng bởi yêu nàng, nên coi bảy năm bằng chừng đôi ba bữa.**

Bản King James version chép: <sup>16</sup>And Laban <sup>H3837</sup> had two <sup>H8147</sup> daughters <sup>H1323</sup>: the name <sup>H8034</sup> of the elder <sup>H1419</sup> was Leah <sup>H3812</sup>, and the name <sup>H8034</sup> of the younger <sup>H6996</sup> was Rachel <sup>H7354</sup>. Leah <sup>H3812</sup> was tender <sup>H7390</sup> eyed <sup>H5869</sup>;

but Rachel<sup>H7354</sup> was beautiful<sup>H3303-H8389</sup> and well<sup>H3303</sup> favoured<sup>H4758</sup>.<sup>18</sup> And Jacob<sup>H3290</sup> loved<sup>H157</sup> Rachel<sup>H7354</sup>; and said<sup>H559</sup>, I will serve<sup>H5647</sup> thee seven<sup>H7651</sup> years<sup>H8141</sup> for Rachel<sup>H7354</sup> thy younger<sup>H6996</sup> daughter<sup>H1323</sup>.<sup>19</sup> And Laban<sup>H3837</sup> said<sup>H559</sup>, It is better<sup>H2896</sup> that I give<sup>H5414</sup> her to thee, than that I should give<sup>H5414</sup> her to another<sup>H312</sup> man<sup>H376</sup>: abide<sup>H3427</sup> with me.<sup>20</sup> And Jacob<sup>H3290</sup> served<sup>H5647</sup> seven<sup>H7651</sup> years<sup>H8141</sup> for Rachel<sup>H7354</sup>; and they seemed<sup>H1961-H5869</sup> unto him but a few<sup>H259</sup> days<sup>H3117</sup>, for the love<sup>H160</sup> he had to her.

Chữ Ra-chên - Rachel<sup>H7354</sup> chép trong câu 18 trên, đó là chữ רַחֵל - Rachel, số 7354 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con cừu cái, cái quý nhất của mình, cuộc hành trình, chặng đường, quãng đường;*

Chữ con nhỏ - the younger<sup>H6996</sup> chép trong câu 16 trên, đó là chữ יָצַק - qatan, số 6996 ra từ chữ קָטַן - quwt, số 6962 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trẻ, non, nhỏ bé; không quan trọng, không đáng kể; nhỏ hơn, bé hơn, kém giá trị hơn; gây đau buồn, làm đau lòng; tự ghét bản thân mình;*

Chữ con lớn - the elder<sup>H1419</sup> chép trong câu 16 trên, đó là chữ זָקֵן - gadowl, số 1419 ra từ chữ גָּדַל - gadal, số 1431 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *rất lớn, vĩ đại, rộng rãi, đầy đủ chi tiết, tầm cỡ lớn cả về số lượng và tầm quan trọng, sự phát triển, sự cao quý, quyền thế, quyền lực, xuất sắc, lỗi lạc, đặc biệt; khiến cho được trở nên rất quan trọng, khiến cho được thăng chức, khiến cho được đề bạt, khiến cho được trở nên rất mạnh, khiến cho được quyền thế lớn; khiến cho được ngợi khen, khiến cho làm được những việc lớn; khiến cho được nuôi dưỡng, khiến cho được phát triển, khiến sanh bông trái;*

Trong thực tế, hầu như hết thảy mọi người tin Chúa đều đã nghĩ rằng, khi người ta đã tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình và khi người ta đã sở hữu được một cuốn Kinh-Thánh cho riêng mình, thì ấy là người ta đã hội đủ tiêu chuẩn cần phải có cho một người tin Chúa và người ta tin rằng, khi người ta học và thuộc Kinh-Thánh, thì người ta sẽ nhận được sự cứu chuộc của Đức Chúa Jêsus Christ !

Chúng ta hãy nhìn chăm vào Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy, vì Lời của Ngài là mạng lệnh, là nền bền vững trải muôn đời cho những ai tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời của Ngài.

**Giăng 4:21-24:** Đức Chúa Jêsus phán rằng: **Hỡi người đàn bà, hãy tin Ta, giờ đến, khi các người thờ lạy Cha, chẳng tại trên hòn núi này, cũng chẳng tại thành Giê-ru-sa-lem. Các người thờ lạy sự các người không biết, chúng ta thờ lạy sự chúng ta biết, vì sự cứu rỗi bởi người Giu-đa mà đến. Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ lạy.**

**Giăng 6:53-63:** Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng họ rằng: **Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, nếu các người không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các người đâu. Ai ăn thịt và uống huyết Ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, Ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt Ta thật là đồ ăn, huyết Ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt Ta và uống huyết Ta, thì ở trong Ta, và Ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai Ta đến, và Ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn Ta, sẽ sống bởi Ta vậy. Đây là bánh từ trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các người đã ăn, rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh này sẽ sống đời đời. Đức Chúa Jêsus phán những điều đó lúc dạy dỗ trong nhà hội tại thành Ca-bê-na-um. Có nhiều môn đồ nghe Ngài, thì nói rằng: Lời này thật khó; ai nghe được? Nhưng Đức Chúa Jêsus tự mình biết môn đồ lầm bầm về việc đó, bèn phán rằng: **Điều đó xui các người vấp phạm sao? Vậy, nếu các người thấy Con người lên nơi Ngài vốn ở khi trước thì thế nào? Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những lời Ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống.****

Trong các bài trước, chúng ta đã suy gẫm các Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán về Lời của Ngài là **đá góc quý báu**, là **nền bền vững**, nhưng chữ **Đá góc quý báu** được chép trong văn tự đó không nói về các lời văn tự mà loài người xác thịt chúng ta có thể thấy được, mà các lời văn tự đó có liên quan đến chân giá trị của **Đá góc quý báu**, cũng như chân giá trị ẩn giấu trong các chữ **hai con gái của La-ban** vậy.

Luật pháp văn tự (mà chữ con nhỏ - the younger<sup>H6996</sup> là bóng) đã được ban cho dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt đó, là một điều kiện mà hết thảy những người nào muốn được trở nên dân thánh cho Đức Giê-Hô-Va, sẽ phải vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, hầu cho tâm linh của người đó sẽ *nhờ quyền phép của Luật pháp đó mà được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời.*

Các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không vâng phục các mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, vì thế cho nên từ các thầy tế lễ cho đến các chi phái của dân Y-sơ-ra-ên đã không biết Luật pháp của Đức Chúa Trời mình và hết thầy dân Y-sơ-ra-ên đều đã phạm tội, phải bị bắt làm tội mọi cho dân ngoại, còn thành Giê-ru-sa-lem, là nơi có đền thờ của Đức Giê-Hô-Va, đã vì tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên mà bị phá huỷ.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trước mọi sự này, nên Ngài đã gọi Môi-se lên trên núi Si-nai và được ở trong sự vinh hiển của Đức Chúa Trời bốn mươi ngày và bốn mươi đêm, không ăn bánh, cũng không uống nước và Đức Giê-Hô-Va đã chỉ cho Môi-se được thấy những sự trong thiên đàng và Ngài đã tỏ cho Môi-se những sự mà người phải chép xuống trong quyển sách Luật pháp của Đức Chúa Trời, để truyền dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên và cũng là cho hết thầy những người sẽ được chọn cho được trở nên một dân thánh của Đức Chúa Trời. Hết thầy mọi sự đã được chép trong quyển sách Luật pháp đó có giá trị tuyệt đối, không thể thay đổi, không thể bỏ qua đối với sự cứu chuộc loài người ở trên trái đất này, cho tới khi tận thế.

Mặc dù Luật pháp văn tự (**con nhỏ - the younger**<sup>H6996</sup>) có giá trị hạn chế về không gian và thời gian, nhưng Luật pháp này lại là một điều kiện, là một sự bắt buộc mà mọi người tin Chúa phải hiểu biết và phải tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho Môi-se và được chép xuống trong Kinh-Thánh, vì quyển sách Luật pháp đó là con đường dẫn tâm linh loài người đến với Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng cứu chuộc nhân loại. Chính Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, khi đến thế gian này trong thân thể xác thịt, cũng đã phải vâng phục Luật pháp này, như một tiêu chuẩn mẫu mực cho hết thầy mọi người nào muốn nhận được sự cứu chuộc cho linh hồn mình, đều phải trải qua. Luật pháp văn tự đó là một tiêu chuẩn bắt buộc tâm linh của loài người phải vâng phục và tâm linh người ta phải bắt thân thể xác thịt mình vâng phục Luật pháp đó, hầu cho tội lỗi của tâm linh người đó được sự tha thứ, mà được phục hồi thân phận thật của mình, là con Đức Chúa Trời. Bấy giờ, tâm linh đó mới được Đức Thánh-Linh dắt dẫn vào trong các Lễ thật của Lời Đức Chúa Trời, nghĩa là tâm linh đó sẽ được Đức Thánh-Linh nuôi dưỡng bằng sữa thiêng (*thuộc linh*) của **Đạo** - Lời Đức Chúa Trời (**con lớn - the elder**<sup>H1419</sup> của La-ban là bóng).

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ quyền phép của Lời Ngài sẽ làm trọn công việc của Ngài, là giúp cho tâm linh của người tin Chúa có thể đứng thẳng dậy để quản trị xác thịt mình, vâng phục Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời, nhưng vì không có những người truyền giải đúng theo tiêu chuẩn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, nên quyền phép của Lời Đức Chúa Trời đã bị những sự hay chết và bất toàn của loài người xác thịt hãm ép, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định sai Con một của Ngài đến thế gian này để làm **kẻ truyền giải (an interpreter - פִּרְשֵׁי - Gióp 33:23)** cho loài người, hầu cho những người được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho, sẽ được phục hồi sự công bình của mình ở trước mặt Đức Chúa Trời và những người đó sẽ thi hành chức vụ như Đức Chúa Jêsus Christ đã làm, để Tin-Lành quyền phép của Đức Chúa Trời được công bố ra khắp đất để cứu chuộc muôn dân. Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng, *Ngài đến thế gian này để làm chứng cho Lễ thật và hề ai thuộc về Lễ thật (nghĩa là tâm linh của người tin Chúa) thì sẽ nghe được tiếng của Ngài.*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán trước về một thời kỳ, hết thầy những sự đã được chép trong văn tự đó, là bóng về những sự thuộc về Nước Đức Chúa Trời, là những sự đã được che giấu khỏi xác thịt loài người đó sẽ được tỏ ra cho những người xứng đáng, tức là những người được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho, mới biết được mà thời kỳ đó được gọi là **thời kỳ hoán cải - the time of reformation** (Hê-bơ-rơ 9:10), hay còn được gọi là **kỳ thư thái** (Công vụ các sứ đồ 3:21-22).

Hê-bơ-rơ 9:1-12: Ước trước (*the first covenant*) cũng có những luật về việc thờ phượng và một nơi thánh dưới đất. Vả, một đền tạm đã dựng lên: phần thứ nhất gọi là nơi thánh, có chân đèn, bàn và bánh bày ra; rồi đến phía trong màn thứ hai, tức là phần gọi là nơi rất thánh, có lư hương bằng vàng và hòm giao ước, toàn bọc bằng vàng. Trong hòm có một cái bình bằng vàng đựng đầy ma-na, cây gậy trở hoa của A-rôn, và hai bảng giao ước; phía trên có hai ché-ru-bin vinh hiển, bóng nó che phủ nơi chuộc tội. Nhưng đây không phải dịp kể các điều đó cho rõ ràng. Các vật đã sắp đặt như vậy, hằng ngày những thầy tế lễ vào phần thứ nhất trong đền tạm, dâng làm trọn việc tế lễ; nhưng, phần thứ hai, thì mỗi năm một lần chỉ một mình thầy tế lễ thượng phẩm vào, chẳng bao giờ mà không đem huyết dâng vì chính mình và vì sự lầm lỗi dân chúng. Đức Thánh Linh lấy đó chỉ ra rằng hễ đền tạm thứ nhất đang còn, thì đường vào nơi rất thánh chưa mở. Ấy là một hình bóng chỉ về đời bây giờ, để tỏ rằng các lễ vật và hy sinh dâng đó, không có thể làm cho kẻ thờ phượng được vẹn lành về lương tâm. Đó chẳng qua là mạng lệnh của xác thịt, cũng

như các lễ ăn, uống, rửa sạch, chỉ lập cho đến kỳ hoán cải (*the time of reformation*) vậy. Nhưng Đấng Christ đã hiện đến, làm thầy tế lễ thượng phẩm của những sự tốt lành sau này; Ngài đã vượt qua đền tạm lớn hơn và trọn vẹn hơn, không phải tay người dựng ra, nghĩa là không thuộc về đời này; Ngài đã vào nơi rất thánh một lần thì đủ hết, không dùng huyết của dê đực và của bò con, nhưng dùng chính huyết mình, mà được sự chuộc tội đời đời.

Chữ hoán cải - reformation chép trong câu 10 trên, đó là chữ ΔΙΟΡΘΩΣΙΣ - diorthosis, số 1357 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Sự làm cho duỗi thẳng ra hết cỡ; sự hiệu chỉnh lại cho đúng với thiết kế ban đầu; sự tổ chức lại, sự sửa đổi, sự xây dựng lại theo đúng nguyên bản, sự khôi phục lại chức vụ;*

Trong ngày Đức Thánh-Linh lập Hội-Thánh của Ngài trên đất này, tại thành Giê-ru-sa-lem trong ngày lễ ngũ tuần năm 32 A.D., sứ đồ Phi-e-rơ đã trong Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ mà công bố Lời Chúa:

Công vụ các sứ đồ 3:13-26: Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp, Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng ta đã làm vinh hiển đầy tớ Ngài là Đức Chúa Jê-sus, là Đấng mà các người đã bắt nộp và chối bỏ trước mặt Phi-lát, trong khi người có ý tha Ngài ra. Các người đã chối bỏ Đấng Thánh và Đấng Công bình mà xin tha một kẻ giết người cho mình; các người đã giết Chúa của sự sống mà Đức Chúa Trời đã khiến từ kẻ chết sống lại, và chúng ta là người làm chứng về điều đó. Ấy là bởi đức tin trong danh Ngài, nên danh Ngài làm cho vững người này là người các người thấy và biết; nghĩa là đức tin bởi Ngài mà ra, đã ban cho người này sự mạnh khỏe trọn vẹn, tại trước mặt hết thảy các người. Hỡi anh em, bây giờ ta biết anh em và các quan của anh em, vì lòng ngu dốt nên đã làm điều đó. Nhưng Đức Chúa Trời đã dùng cách đó mà làm cho ứng nghiệm lời Ngài phán tiên tri bởi miệng các đấng tiên tri rằng Đấng Christ của Ngài phải chịu đau đớn. Vậy, các người hãy ăn năn và trở lại, đừng cho tội lỗi mình được xóa đi, hầu cho kỳ thơ thái đến từ Chúa, và Chúa sai Đấng Christ đã định cho các người, tức là Jê-sus, mà trời phải rước về cho đến kỳ muôn vật đổi mới, là kỳ mà Đức Chúa Trời thuở xưa đã phán trước bởi miệng các thánh tiên tri. Môi-se có nói rằng: Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta sẽ dấy lên trong anh em các người một Đấng tiên tri như ta; các người phải nghe theo mọi điều Ngài sẽ phán dặn. Hễ ai không nghe Đấng tiên tri ấy sẽ bị truất khỏi dân sự. Hết thảy các tiên tri đã phán, từ Sa-mu-ên và các đấng nối theo người, cũng đều có rao truyền những ngày này nữa. Các người là dòng dõi của các đấng tiên tri, và của giao ước Đức Chúa Trời đã lập với tổ phụ chúng ta, khi Ngài phán cùng Áp-ra-ham rằng: Các dân thiên hạ sẽ nhờ dòng dõi người mà được phước. Đức Chúa Trời đã dấy Đầy tớ Ngài lên, rồi trước hết sai Người xuống ban phước cho các người, mà dặt ai nấy trong bọn các người xây lại khỏi tội ác mình.

Xuất Ê-díp-tô Ký 23:20-22: Đây này, ta sai một thiên sứ đi trước mặt người, đừng phù hộ trong lúc đi đường, và đưa người vào nơi ta đã dự bị. Trước mặt người, người khá giữ mình, phải nghe theo lời, chớ nên phản nghịch; người sẽ chẳng tha tội người đâu, vì Danh ta ngự trong mình người. Nhưng nếu người chớ nghe lời người, cùng làm theo mọi lời ta sẽ phán, ta sẽ thù nghịch cùng kẻ thù nghịch người, và đối địch với kẻ đối địch người.

Trong toàn bộ các thiên sứ của Đức Giê-hô-Va, không có một thiên sứ nào (hoặc Chê-ru-bin, hoặc Sê-ra-phin) mang danh của Đức Giê-hô-Va, nhưng Đức Giê-hô-Va đã phán với Môi-se về một sứ giả của Ngài, đó là Ngài nói trước về Đức Chúa Jê-sus Christ, Danh Ngài Jê-sus (trong tiếng Hy-lạp) và là Giê-hô-sua (Joshua trong tiếng Hê-bơ-rơ) có nghĩa là "*Giê-hô-va là Đấng cứu chuộc*".

Nơi mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã dự bị cho tuyển dân của Ngài, đó là thiên đàng (Giăng 14:3).

Phục truyền luật lệ ký 18:15-19: Từ giữa anh em người, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ lập lên một đấng tiên tri như ta; các người khá nghe theo đấng ấy! Đó là điều chính người đã cầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tại Hô-rếp, trong ngày nhóm hiệp, mà rằng: Cầu xin tôi chớ nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi nữa, và chớ thấy đám lửa hừng này nữa, e tôi chết chẳng. Bấy giờ, Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Chúng nó nói có lý; Ta sẽ lập lên cho chúng một đấng tiên tri như người, thuộc trong anh em chúng, Ta sẽ lấy các lời Ta để trong miệng người, thì người sẽ nói cho chúng mọi điều Ta phán dặn người. Bằng có ai không nghe theo lời Ta mà đấng tiên tri nhân danh Ta nói, thì Ta sẽ hạch (*tra xét*) ai (*kẻ*) đó.

Các mạng lệnh mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên, ấy không phải là cho xác thịt nhưng cho tâm linh của họ, vì Giê-hô-Va Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời của kẻ sống, chứ không phải của kẻ chết. Vì thế cho nên, khi sứ đồ Phi-e-rơ công bố những sự đã được chép trong Kinh-Thánh, ấy là để minh

chứng về chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ, khi Ngài đến thế gian này, sẽ làm cho các lời tiên tri mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng các tô-tớ của Ngài phán ra và được chép trong Kinh-Thánh, phải được ứng nghiệm.

Chúng ta vừa trở lại với sự mầu nhiệm mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm cho Gia-cốp được trở nên một dân thánh, đó là các ơn (ân điển) mà Gia-cốp đã nhận được từ những sự ban cho của La-ban.

Theo cách nghĩ của xác thịt, việc Gia-cốp cưới Ra-chên, con gái của La-ban là tất cả những gì Gia-cốp muốn và Gia-cốp đã làm theo như lời của mẹ mình, là Rê-be-ca và của Y-sác, cha mình. Ý muốn của Gia-cốp cũng là cách mà hầu như hết thấy mọi người tin Chúa đã nghĩ, như chúng ta đã nói ở phần trước, nhưng những sự toan tính đó là thuộc về xác thịt và những sự đó không đẹp lòng Đức Chúa Trời.

**Ê-sai 55:8-13: Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng Ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối Ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.**

Khi Gia-cốp phát hiện ra người đã ăn nằm với mình trong đêm tân hôn đó, không phải là Ra-chên mà là Lê-a, người đã hỏi La-ban rằng: **Cậu đã dối tôi cách chi vậy? Có phải vì Ra-chên mà tôi mới giúp việc cho nhà cậu chẳng? Sao cậu lừa gạt tôi? La-ban đáp rằng: Phong tục ở đây chẳng phải được gả em út trước, rồi chị cả sau. Hãy ở với đứa này trọn một tuần đi, rồi ta sẽ gả luôn đứa kia cho; về đứa kia cháu phải giúp công cho cậu thêm bảy năm nữa. Gia-cốp theo lời, ở cùng Lê-a trọn một tuần, rồi La-ban gả Ra-chên con gái mình, cho chàng, và cắt con đòi Bi-la theo hầu Ra-chên con gái mình.** (Sáng thế ký 29:25-29).

Trong thực tế, tại thời kỳ sau rốt này, hầu như hết thấy mọi người tin Chúa đều đã được nghe những người đứng giảng (Tin-Lành) rằng: **“Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời.”** (Giăng 3:16-18). Nhưng vì những người đứng giảng các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán đó lại không phải là những kẻ truyền giải (an interpreter) đến bởi Đức Chúa Jêsus Christ, nên họ đã không giải nghĩa chính xác và đầy đủ ý nghĩa của Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, nên những người nghe các lời họ giảng đó đã không hiểu đúng về trách nhiệm của loài người trước giá cứu chuộc của Đức Chúa Trời và người ta cũng không hiểu đúng về ý nghĩa của chữ **tin**, là yêu cầu bắt buộc những người nào muốn nhận được sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời, **phải đạt được** và người ta cũng không hiểu đúng về chữ **yêu thương** đã được chép trong Giăng 3 câu 16 trên, nghĩa là gì, vì thế cho nên hầu hết mọi người tin Chúa đều đã tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ theo thủ tục của tôn giáo, chứ không phải bằng đức tin thật mà người ta cần phải có, hầu cho qua đức tin đó mà người ta hợp pháp nhận được sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời. Rất nhiều người tin Chúa, thậm chí là người đứng giảng (Tin-Lành) đã không định nghĩa được **Con một** của Đức Chúa Trời nghĩa là gì mà mọi người tin Chúa phải hiểu đúng và áp dụng giá trị của chữ **Con một** đó như thế nào trong cuộc sống theo Chúa của mình. Nếu người tin Chúa mà không có sự hiểu biết căn bản (buộc phải có) về ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, thì ma quỷ sẽ tận dụng sự thiếu hiểu biết của người ta mà lừa dối những người, khiến người đó vấp phạm trước các Lời của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép:

**Ô-sê 4:6-7: Dân Ta (My people) bị diệt vì cơ thiếu sự thông biết. Bởi người bỏ sự thông biết thì ta cũng bỏ người, đặng người không làm thầy tế lễ cho ta nữa; bởi người đã quên luật pháp của Đức Chúa Trời mình, thì ta cũng sẽ quên con cái người. Chúng nó sanh sản nhiều ra bao nhiêu, thì chúng nó lại phạm tội nghịch cùng ta bấy nhiêu: Ta sẽ đổi sự vinh hiển của chúng nó ra sỉ nhục.**

Chúng ta hãy xem Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Tin-Lành cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên và chúng ta cũng được thấy **điều kiện bắt buộc** mà mọi người nào muốn nhận được Tin-Lành của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, sẽ phải đạt được, hầu cho những người ấy sẽ nhận được Tin-Lành của Đức Chúa Trời như thế nào.

Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-6: **Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều Ta làm cho người Ê-díp-tô, Ta chở các người trên cánh chim đại bàng (*eagles' wings*) làm sao, và dẫn các người đến cùng Ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời Ta và giữ sự giao ước Ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.**

Yêu cầu và tiêu chuẩn mà dân Y-sơ-ra-ên phải đạt được điều mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho loài người trước khi loài người được tạo nên trên đất này, đó là **một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Đức Giê-Hô-Va**. Tự dân Y-sơ-ra-ên không thể khiến mình trở nên **một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Đức Giê-Hô-Va**, nhưng chính Đức Giê-Hô-Va sẽ làm thành điều đó, nếu *dân Y-sơ-ra-ên vâng lời của Đức Giê-Hô-Va và giữ sự giao ước của Ngài, thì trong muôn dân, dân Y-sơ-ra-ên sẽ thuộc riêng về Đức Giê-Hô-Va, vì cả thế gian đều thuộc về Đức Giê-Hô-Va*.

Qua tiên tri Ma-la-chi (làm tiên tri cho Đức Giê-Hô-Va năm 430 B.C.), Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên, cũng như cho muôn dân trên đất này, tức là cho hết thầy mọi người nào có mắt mà đọc được các Lời đã chép này, được biết mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người ở trên đất này.

Ma-la-chi 2:15: **Vả, hơi sống của Đức Chúa Trời đâu có dư dật, chỉ làm nên một người mà thôi. Nhưng vì sao chỉ làm một người? Ấy là vì tìm một dòng dõi thánh. Vậy các người khá cẩn thận trong tâm thần mình; chớ dãi cách phỉnh dối với vợ mình lấy lúc tuổi trẻ.**

Qua các tội tở của Đức Chúa Jê-sus Christ, là những người hầu việc Ngài trong các Hội-Thánh thật của Ngài, được gọi là Thân thể của Đấng Christ, mà tỏ cho hết thầy mọi người tin Chúa, được biết về Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là hằng còn đến muôn đời, vì Luật pháp đó là **đá sống, là nền bền vững, là hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ**, nghĩa là một khi trái đất vẫn còn và loài người vẫn còn được sanh ra và sống trên đất này, thì Luật pháp của Đức Chúa Trời vẫn còn, để cứu chuộc những người đó, như Đức Giê-Hô-Va đã định từ trong lòng nhân từ của Ngài (Sáng thế ký 8:22).

1 Phi-e-rơ 2:1-10: **Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sữa thuộc linh của đạo, như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được rỗi linh hồn, nếu anh em đã nếm biết Chúa là ngọt ngào. Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thuộc linh, làm chức tế lễ thánh, dâng dâng của tế lễ thuộc linh, nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Này, Ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, bèn trở nên đá góc nhà, là Đá gây cho vấp vấp, là đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Đạo, và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi. Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà Vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài, với một mục đích, đó là Ngài **tìm một dòng dõi thánh**, là dòng dõi sẽ được hầu việc Ngài trong Nước thầy tế lễ của Đức Chúa Jê-sus Christ, Con một của Đức Chúa Trời, mà chính Đức Chúa Jê-sus Christ là Thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời.

Chức vụ thầy tế lễ của Nước thầy tế lễ không phải như chức vụ thầy tế lễ của A-rôn là dâng của tế lễ chuộc tội và cầu thay cho dân Y-sơ-ra-ên, mà là chức vụ giảng Luật pháp của Nước Đức Chúa Trời nơi thiên đàng của Đức Chúa Trời, trong cõi đời đời.

Mỗi một công dân thuộc về dòng dõi thánh này phải là một thầy tế lễ, phải là một giáo sư, hay còn gọi là luật sư. Không phải là luật sư bào chữa như trong xã hội loài người trên đất này, nhưng là **giáo sư tôn cao Luật pháp của Nước Đức Chúa Trời** và như vậy, hết thầy tâm linh của loài người phải nhờ quyền phép của Lễ thật

và của Đức Thánh-Linh để được phục hồi sự sống mình và được sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời.

Việc Gia-cốp chọn Ra-chên là bóng về sự chọn lựa theo sự hiểu biết của xác thịt, là sự nhận biết bề ngoài theo ý riêng mình, chứ không phải là theo ý của Đức Chúa Trời, là Đấng đã tạo nên loài người và ban sự sống cho loài người (*khi nói đến loài người là nói đến A-đam, người bề trong, được gọi là tâm linh - spirit*).

Việc La-ban đã gả Lê-a - con gái lớn cho Gia-cốp trước khi gả Ra-chên - con gái út cho Gia-cốp đó là bóng về quyết định không bao giờ thay đổi của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với loài người trên đất này, vì đó là nguyên tắc của sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, và sự ban cho đó chính ân điển của Đức Chúa Trời ban cho loài người vậy.

**Tại sao lại nói rằng việc gả Lê-a (Lê-a là người hình bóng về Lê thật - con lớn - the elder<sup>H1419</sup> của La-ban) cho Gia-cốp đó là bóng về sự Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban ân điển cho loài người ?**

Trước hết, chúng ta cần nhận biết giá trị của chữ ân điển đã được chép trong Kinh-Thánh, là ân điển mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, mà người đầu tiên tiếp nhận ân điển đó, là Nô-ê.

Sáng thế ký 6:5-9: Đức Giê-hô-va thấy sự hung ác của loài người trên mặt đất rất nhiều, và các ý tưởng của lòng họ chỉ là xấu luôn; thì tự trách đã dựng nên loài người trên mặt đất, và buồn rầu trong lòng. Đức Giê-hô-va phán rằng: Ta sẽ hủy diệt khỏi mặt đất loài người mà Ta đã dựng nên, từ loài người cho đến loài súc vật, loài côn trùng, loài chim trời; vì Ta tự trách đã dựng nên các loài đó. Nhưng Nô-ê được ơn trước mặt Đức Giê-hô-va. Đây là dòng dõi của Nô-ê. Nô-ê trong đời mình là một người công bình và trọn vẹn, đồng đi cùng Đức Chúa Trời.

Bản King James version chép câu 8 như sau: <sup>8</sup>But Noah<sup>H5146</sup> found<sup>H4672</sup> grace<sup>H2580</sup> in the eyes<sup>H5869</sup> of the LORD<sup>H3068</sup>, có nghĩa là: *Nhưng trong mắt của Đức Giê-Hô-Va, Nô-ê đã đạt được ân điển của Ngài.*

Theo sự công bình của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thì loài người hung ác phải bị tiêu diệt, nhưng trong sự hiểu biết (mắt) của Đức Giê-Hô-Va, Nô-ê đã đạt được (*giành được, nhận được tiêu chuẩn thương xót*), trong các nghĩa của chữ ân điển trong tiếng Hê-bơ-rơ ân điển của Đức Giê-Hô-Va.

Chữ ơn - grace<sup>H2580</sup> chép trong Sáng thế ký 6 câu 8 trên, đó là chữ ׀ן - chen, số 2580, ra từ chữ ׀ןן - chanan, số 2603 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự ban đặc ân, sự giúp đỡ, sự che chở, sự khoan dung, sự nhân từ, sự miễn xá, sự thương xót, sự quan tâm đến, sự khiến cho được tôn trọng, sự khiến cho được quý mến, sự bồi thường cho, sự ban thưởng cho;*

**Điều gì khiến cho Nô-ê nhận được ân điển của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ?**

Câu trả lời đã được chính Đức Giê-Hô-Va tỏ cho Môi-se và những sự đó đã được chép trong Kinh-Thánh.

Sáng thế ký 6:9: Đây là dòng dõi của Nô-ê. Nô-ê trong đời mình là một người công bình và trọn vẹn, đồng đi cùng Đức Chúa Trời.

Sáng thế ký 7:1: Đức Giê-hô-va phán cùng Nô-ê rằng: Người và cả nhà người hãy vào tàu, vì về đời này ta thấy người là công bình ở trước mặt Ta.

Chúng ta biết rằng, chữ đồng đi cùng với Đức Chúa Trời đây, không nói về cách xác thịt người ta bước đi với người nào đó, nhưng là nói về tâm linh của Nô-ê, là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi Nô-ê vẫn còn sáng và Nô-ê đã sống theo sự sáng của Đức Chúa Trời, vì tâm linh của loài người được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời và thân thể xác thịt của Nô-ê đã sống theo sự quản trị của tâm linh mình (ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va), và đó là điều mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tìm kiếm và người mà Ngài đã tìm đó, là Nô-ê.

Cũng một nguyên tắc đó mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ tìm thấy những người công bình như Nô-ê trong Hòm Giao-ước mới và Ngài sẽ cất Hội-Thánh của Ngài về thiên đàng như Ngài đã cứu gia đình của Nô-ê vậy.

Ma-thi-ơ 24:34-39: Quả thật, Ta nói cùng các ngươi, dòng dõi này chẳng qua trước khi điều kia chưa xảy đến. Trời đất sẽ qua, nhưng lời Ta nói chẳng bao giờ qua đi. Về ngày và giờ đó, chẳng có ai biết chi cả, thiên sứ trên trời hay là Con cũng vậy, song chỉ một mình Cha biết mà thôi. Trong đời Nô-ê thể nào, khi Con người đến cũng thế ấy. Vì trong những ngày trước nước lụt, người ta ăn, uống, cưới, gả như thường cho đến ngày Nô-ê vào tàu, và người ta không ngờ chi hết cho đến khi nước lụt tới mà đùa đem đi hết thảy, khi Con người đến cũng như vậy.

Chúng ta vừa trở lại với chân giá trị của chữ **ân điển** và nhận biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban **ân điển** của Ngài cho Gia-cốp, là bóng về **ân điển** mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã và đang ban cho những người như Gia-cốp, nghĩa là những người muốn được làm con kế tự Đức Chúa Trời và muốn được đồng cai trị với Đức Chúa Jê-sus Christ trong Nước của Ngài.

Quyền phép của ân điển đó là khiến cho những người nhận được ân điển của Đức Chúa Trời mà được phục hồi thân phận thật của mình, là con kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng tự với Đấng Christ.

Tự Gia-cốp không thể khiến cho mình được trở nên một dòng dõi đồng như cát bụi trên mặt đất, tràn ra đến đông tây nam bắc, và các chi họ thế gian sẽ nhờ người và dòng dõi người mà được phước, nhưng chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ khiến cho Gia-cốp được trở nên một dòng dõi như vậy, nếu Gia-cốp vâng lời và làm theo mọi sự mà Đức Giê-Hô-Va đã định cho người (những công việc của La-ban làm cho Gia-cốp đó là bóng).

Chúng ta hãy nhìn lại công việc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm cho dân Y-sơ-ra-ên, hậu tự của Gia-cốp, khi Ngài đã dùng quyền phép lớn của Ngài để giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ và trải suốt cuộc hành trình dắt dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, vượt qua biển Đỏ, đem họ tới đồng vắng Si-nai, cho họ được thấy sự vinh quang của Đức Giê-Hô-Va, được nghe tiếng của Ngài và được thấy các phép lạ của Ngài, hầu cho dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ những sự mà họ đã thấy được, đã kinh nghiệm được đó, mà có đức tin nơi Danh của Đức Giê-Hô-Va, đó là Đức Giê-Hô-Va đã ban ơn của Ngài cho họ.

Đức Giê-Hô-Va đã nuôi dân Y-sơ-ra-ên trong suốt bốn mươi năm nơi đồng vắng, quần áo của họ không hư mòn, chân của họ chẳng phù lên. Đức Giê-Hô-Va đã ban cho họ bánh ma-na mỗi buổi sáng và thịt chim cút mỗi buổi chiều, ấy là để họ sẽ tin cậy và vâng theo tiếng phán của Ngài, cùng tuân theo các mạng lệnh và các điều răn của Ngài, để nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà họ được trở nên một dân thánh cho Ngài. Nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã không nhìn vào những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm cho họ để nhận biết ý muốn của Đức Giê-Hô-Va, mà họ chỉ nhìn vào những sự ham muốn của xác thịt mình, nên họ đã lầm bầm oán trách Đức Giê-Hô-Va và ngay cả khi dòng dõi của họ, là những người được sanh ra nơi đồng vắng đó, khi đã được Giô-suê dắt dẫn vào nhận lấy xứ Ca-na-an làm cơ nghiệp mình, thì những người đó, khi đã nhận được đất làm sản nghiệp mình, thì họ vội quên các mạng lệnh cùng các lời răn đe của Đức Giê-Hô-Va, mà phạm tội nghịch lại luật pháp của Đức Chúa Trời.

Phục truyền luật lệ ký 4:23-31: **Khá cẩn thận giữ lấy mình, chớ quên sự giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi đã lập cùng các ngươi, và chớ làm tượng chạm nào, hình của vật nào mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi đã cấm; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi như một đám lửa tiêu cháy, và là Đức Chúa Trời hay kỵ tà. Khi các ngươi sẽ có con cùng cháu, và khi đã ở lâu trong xứ rồi, nếu các ngươi làm bại hoại mình, làm tượng chạm nào, hình của vật chi mặc dầu, mà hành ác trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi để chọc Ngài nổi giận, thì ngày nay ta bắt trời và đất làm chứng quyết cho các ngươi rằng các ngươi sẽ chết vội, và khuất mắt khỏi xứ mà mình sẽ đi nhận lấy tại bên kia sông Giô-đanh. Các ngươi chẳng ở đó lâu dài đâu, nhưng sẽ bị tận diệt. Đức Giê-hô-va sẽ tản lạc các ngươi trong các nước, chỉ còn lại số nhỏ trong các nước mà Đức Giê-hô-va sẽ dẫn các ngươi vào; ở đó các ngươi sẽ cúng thờ những thần bằng cây và bằng đá, là công việc của tay loài người làm nên, chẳng thấy, chẳng nghe, chẳng ăn, cũng chẳng ngửi. Ở đó người sẽ tìm cầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, và khi nào hết lòng hết ý tìm cầu Ngài thì mới gặp. Khi người bị gian nan, và các việc nầy xảy đến cho người, bấy giờ trong ngày cuối cùng, người sẽ trở về cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, và vâng theo tiếng Ngài. Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi là Đức Chúa Trời hay thương xót sẽ không bỏ người và không hủy diệt người đâu; cũng chẳng quên sự giao ước mà Ngài đã thề cùng các tổ phụ ngươi.**

*Điều gì đã khiến cho dân Y-sơ-ra-ên không thể tuân theo được các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời?*

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì về điều này:

Giô-suê 24:14-26: **Vậy bây giờ, hãy kính sợ Đức Giê-hô-va, và phục sự Ngài cách thành tâm và trung tín; hãy bỏ xa các thần mà tổ phụ các ngươi hầu việc bên kia sông, và tại xứ Ê-díp-tô; phải phục sự Đức Giê-hô-va. Nếu chẳng thích cho các ngươi phục sự Đức Giê-hô-va, thì ngày nay hãy chọn ai mà mình muốn phục sự, hoặc các thần mà tổ phụ các ngươi đã hầu việc bên kia sông, hoặc các thần dân A-mô-rít**

trong xứ mà các người ở; nhưng ta và nhà ta sẽ phục sự Đức Giê-hô-va. Dân sự bèn đáp rằng: Chúng tôi quyết hẳn không lìa bỏ Đức Giê-hô-va mà hầu việc các thần khác! Vì Giê-hô-va là Đức Chúa Trời chúng tôi; ấy chính Ngài đã đem chúng tôi và tổ phụ chúng tôi lên khỏi xứ Ê-díp-tô, tức khỏi nhà nô lệ; Ngài đã làm trước mặt chúng tôi những phép lạ này, và phù hộ chúng tôi, hoặc trọn dọc đường đi, hoặc trong các dân mà chúng tôi trải qua. Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt chúng tôi các dân tộc và dân A-mô-rít vốn ở trong xứ; vì vậy, chúng tôi cũng sẽ phục sự Đức Giê-hô-va, bởi Ngài là Đức Chúa Trời của chúng tôi. Giô-suê nói cùng dân sự rằng: Các người không đủ sức phục sự Đức Giê-hô-va, vì là Đức Chúa Trời thánh, Đức Chúa Trời kỳ tà, Ngài chẳng tha sự trái mạng và tội lỗi của các người. Nếu các người bỏ Đức Giê-hô-va, đi hầu việc các thần ngoại bang, thì Ngài sẽ trở lòng giáng họa cho các người sau khi đã làm ơn cho các người. Dân sự bèn nói cùng Giô-suê rằng: Không đâu; vì chúng tôi sẽ phục sự Đức Giê-hô-va. Vậy, Giô-suê nói cùng dân sự rằng: Các người làm chứng lấy cho mình rằng chính các người đã chọn Đức Giê-hô-va để phục sự Ngài. Dân sự đáp rằng: Chúng tôi làm chứng về điều đó. Vậy bây giờ, hãy cất các thần ngoại bang khỏi giữa các người đi, hãy xây lòng về cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời Y-sơ-ra-ên. Dân sự đáp cùng Giô-suê rằng: Chúng tôi sẽ phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, và nghe theo tiếng Ngài. Như vậy, trong ngày đó Giô-suê lập giao ước cùng dân sự, và truyền cho họ một luật pháp và điều răn tại Si-chem. Đoạn, Giô-suê chép các lời này trong sách luật pháp của Đức Chúa Trời. Kế đó, người lấy một hòn đá lớn dựng tại đó ở dưới cây dẻ bộp gần nơi thánh của Đức Giê-hô-va.

Trong xác thịt, dân Y-sơ-ra-ên đã tự tin mà cho rằng, họ có thể phụng sự Đức Giê-hô-va, nhưng Giô-suê đã cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên rằng: “Các người không đủ sức phục sự Đức Giê-hô-va, vì là Đức Chúa Trời thánh, Đức Chúa Trời kỳ tà, Ngài chẳng tha sự trái mạng và tội lỗi của các người. Nếu các người bỏ Đức Giê-hô-va, đi hầu việc các thần ngoại bang, thì Ngài sẽ trở lòng giáng họa cho các người sau khi đã làm ơn cho các người.”

Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài về nguyên tắc này như sau: “Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tĩa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta ở trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ ở trong Ta thì phải bị ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những Lời Ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó.” (Giăng 15:1-7)

Giải pháp duy nhất giúp cho tâm linh của mọi người tin Chúa có thể làm trọn được Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, đó là nhờ những sự ban cho Đức Thánh-Linh, qua sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ.

**Rô-ma 8:1-14:** Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ buông tha tội khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cơ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cơ tội lỗi, mà thân linh sống nhân cơ sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đặng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ

**Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thầy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời.**

Tại điểm này, mọi người tin Chúa cần phải nhận biết sự công bình của Đức Chúa Trời, vì có rất nhiều người mang danh là người đứng giảng (Tin-Lành) nhưng những người đó đã không đến bởi Đức Thánh-Linh của Đấng Christ, (là Đấng đã lập Hội-Thánh của Ngài trên Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, được gọi Vàng Đá của các thời đại, là Đá góc quý báu, là Nền bền vững, để loài người sẽ nhờ sự vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời mà được sự cứu chuộc, là sự tha tội) mà giảng rằng, *hễ người nào đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình và tiếp tục sinh hoạt trong các Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, thì người ấy đã ở trong Đấng Christ rồi!* Kẻ nào nói như vậy là nghịch lại Lời của Đức Chúa Trời, là sự tự thêm vào và tự bớt đi ý nghĩa của Lời Chúa.

Đấng Christ là Lời Đức Chúa Trời, bao gồm Luật pháp văn tự (còn được gọi là Luật pháp của sự tội và sự chết) và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống (tức là Lẽ thật), còn các tổ chức mang các tên gọi liên quan đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ, thì không có thể coi đó Hội-Thánh của Đấng Christ được, vì Chúa Jêsus đã phán rằng: **“Chẳng phải hễ những kẻ nói cùng ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, thì đều được vào nước thiên đàng đâu; nhưng chỉ kẻ làm theo ý muốn của Cha ta ở trên trời mà thôi. Ngày đó, sẽ có nhiều người thưa cùng ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, chúng tôi chẳng từng nhân danh Chúa mà nói tiên tri sao? nhân danh Chúa mà trừ quỷ sao? và lại nhân danh Chúa mà làm nhiều phép lạ sao? Khi ấy, ta sẽ phán rõ ràng cùng họ rằng: Hỡi kẻ làm gian ác, ta chẳng biết các ngươi bao giờ, hãy lui ra khỏi ta!”** (Ma-thi-ơ 7:21-23)

Hội-Thánh của Đấng Christ còn được gọi là *Thân thể của Đấng Christ*. Hội-Thánh của Đấng Christ là do Đức Thánh-Linh cai trị, chứ không phải là con người xác thịt cai trị, dù trong thuộc thể người ta có thể thấy các mục sư chủ tọa các tổ chức đó, nhưng những người ấy phải là tôi tớ của Đấng Christ và Thánh-Linh của Đấng Christ sẽ cai trị Hội-Thánh của Ngài qua các tôi tớ của Ngài, như Lời Chúa đã chép rằng:

Ê-phê-sô 1:17-23: **Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.**

Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ luôn tôn cao Luật pháp và làm trọn Luật pháp của trong quyền phép của Đức Thánh-Linh và đó là dấu hiệu, là tiêu chuẩn không thể khác đi đối với một Hội-Thánh được gọi là Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, như Lời Chúa đã chép trong Rô-ma 8, mà chúng ta đã đọc.

Lời Chúa đã tỏ cho chúng ta biết rằng, Chúa Jêsus đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, là làm chứng về Lời Đức Chúa Trời là Thần Linh và sự sống và Lẽ thật là Đức Thánh-Linh, Thần Lẽ thật, vì thế cho nên Đức Thánh-Linh đã lập Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ trên Luật pháp của Đức Chúa Trời, Luật pháp đó là **Vàng Đá của các thời đại** (Ê-sai 26:4), là **Nền bền vững**, là **Đá góc quý báu** (Ê-sai 28:16).

Trước khi Đức Chúa Jêsus Christ bị người ta bắt và đóng đinh trên cây thập tự, Ngài đã cầu xin với Đức Chúa Cha về điều mà tâm linh của hết thầy những người nào sẽ tin đến Danh Ngài, cần phải nhận được từ sự ban cho của Đức Thánh-Linh, đó là sự ban cho Lẽ thật (mà **Lê-a - con gái lớn của La-ban** là bóng).

Giăng 17:1-26: **Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con**

đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong danh Cha, là danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như chúng ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đừng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như chúng ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.

Lời cầu nguyện của Đức Chúa Jêsus Christ nói với Đức Chúa Cha đã cho chúng ta thấy rõ ràng, các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đã nghe và nhận biết Đức Chúa Jêsus đến từ Đức Chúa Cha và họ đã giữ các Lời mà Chúa Jêsus đã giảng dạy, nhưng điều đó chưa có thể khiến cho những người đó được nên thánh, nên Chúa Jêsus đã cầu xin Đức Chúa Cha lấy Lễ thật (**Lê-a - con lớn - the elder**<sup>H1419</sup> của La-ban là bóng) khiến họ nên thánh, vì nếu tâm linh của họ chưa được nên thánh, thì họ không thể thấy được những sự vinh hiển của Lời Đức Chúa Trời, mà nếu tâm linh của người tin Chúa mà chưa được tái sanh, mắt họ chưa thấy được sự vinh hiển của Lời Đức Chúa Trời, thì điều đó cũng như một đứa trẻ được cưu mang ở trong bụng mẹ mà mẹ nó không có sức để đẻ ra và như vậy, thai nhi đó sẽ chết yếu từ trong bụng mẹ vậy.

Sự mâu nhiệm về Rê-be-ca và Y-sác là bóng về công việc của Đức Chúa Jêsus Christ và Hội-Thánh thật, là thân thể của Đấng Christ, được Đức Thánh-Linh tỏ ra vào thời kỳ cuối cùng này, cho hết thấy những người tin Chúa (như Gia-cốp) ở trong Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, hãy đến với Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, mà xứ **Pha-đan-A-ram - Padanaram**<sup>H6307</sup> đó là bóng và theo như Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh, mà mọi người nào tin Chúa, muốn được làm con kế tự Đức Chúa Trời và được đồng cai trị với Đấng Christ trong Nước của Ngài, sẽ phải thực hành đức tin của mình, như Gia-cốp đã vâng lời cha mình là Y-sác và mẹ mình, là Rê-be-ca vậy mà đến với La-ban vậy.

Gia-cốp đã vâng phục hết thấy mọi sự mà La-ban đã phán dạy và chỉ bảo cho người, cùng tiếp nhận, sử dụng và làm theo hết thấy những sự ban cho của La-ban, đó là sự cưới Lê-a và Ra-chên làm vợ, cùng ăn nằm với hai người hầu gái của Lê-a và của Ra-chên, là Bi-la và Xinh-ba, mà người đã có được chín người con trai, là bóng về sự được phục hồi sự sống của tâm linh người tin Chúa, và là nguyên tắc của sự phục hồi những khả năng mà tâm linh của loài người ta đã bị thiếu mất bởi tội lỗi của A-đam.

Mặc dù Gia-cốp đã qua Lê-a, qua Bi-la và qua Xinh-ba mà có được chín con trai, nhưng những sự đó chưa đủ theo tiêu chuẩn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho loài người phải có từ lúc ban đầu.

Trong bài chúng ta học hôm nay, chúng ta sẽ thấy Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thành tín, Đấng đã tạo nên loài người theo ảnh tượng Ngài, là tạo vật giống hệt như Ngài, sau khi đã ban giá cứu chuộc cho loài người thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ làm thành điều mà Ngài đã định cho loài người phải có, từ trước khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác ở nơi vườn Ê-đen và quyết định đó của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với sự cứu chuộc loài người, chính là sự ban ân điển cho loài người vậy, hầu cho nhờ ân điển của Đức Chúa Trời mà tâm linh loài người mới có thể trở dậy mà quản trị xác thịt mình, sống và tuân theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, để nhờ quyền phép của ân điển đó mà tâm linh loài người có thể làm được trọn công việc mà tâm linh loài người phải hoàn thành cho được sự sống lại và sự sống đời đời.

**Sáng thế ký 30:19-20: Lê-a thọ thai nữa, sanh một con trai thứ sáu cho Gia-cốp, bèn nói rằng: Đức Chúa Trời ban cho tôi một vật quý báu; lần nầy chồng sẽ ở cùng tôi, vì đã sanh cho người sáu con trai rồi. Nàng đặt tên đứa con trai nầy là Sa-bu-lôn.**

Bản King James version chép: <sup>19</sup>And Leah<sup>H3812</sup> conceived<sup>H2029</sup> again<sup>H5750</sup>, and bare<sup>H3205</sup> Jacob<sup>H3290</sup> the sixth<sup>H8345</sup> son<sup>H1121</sup>. <sup>20</sup>And Leah<sup>H3812</sup> said<sup>H559</sup>, God<sup>H430</sup> hath endued<sup>H2064</sup> me with a good<sup>H2896</sup> dowry<sup>H2065</sup>; now<sup>H6471</sup> will my husband<sup>H376</sup> dwell<sup>H2082</sup> with me, because<sup>H3588</sup> I have born<sup>H3205</sup> him six<sup>H8337</sup> sons<sup>H1121</sup>: and she called<sup>H7121</sup> his name<sup>H8034</sup> Zebulun<sup>H2074</sup>.

Chúng ta hãy chú ý đến lời Lê-a đã nói, khi người đã sanh con trai thứ sáu cho Gia-cốp.

Chữ **ban cho** - endued<sup>H2064</sup> và dowry<sup>H2065</sup> chép trong câu 20 trên, đó là chữ זָבַד - zabad, số 2064 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *phủ cho, tặng cho, ban cho, phong tặng cho, dành cho, tìm chỗ ở cho, khoác áo cho;*

Chữ **một vật quý báu** - a good<sup>H2896</sup> dowry<sup>H2065</sup> chép trong câu 20 trên, đó là chữ טוֹב - towb, số 2896 ra từ chữ טוֹב - towb số 2895 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự tốt lành, sự khiến cho vui lòng, khiến cho dễ chịu, khiến cho vui mừng, khiến cho sinh lợi ra, khiến cho thích hợp với, khiến cho được thành công, khiến cho được thịnh vượng, khiến hành động được đúng và chính xác, khiến cho được trở nên quý giá;*

Theo Lê-a và cũng là sự tỏ ra Lẽ thật của Đức Thánh-Linh về con trai thứ mười mà Gia-cốp có được từ Lê-a đó là bóng về quyền phép của Lẽ thật, là sự ban cho của Đức Thánh-Linh, khiến cho tâm linh của người tin Chúa (mà Gia-cốp là bóng) nhận được sự trang bị trọn vẹn cho một tâm linh đã được tái sanh bằng quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh, mà số mười (10) là số trách nhiệm và là ý nghĩa trọn vẹn về sự ban cho của Đức Thánh-Linh đối với một chức vụ của người hầu việc Chúa cần phải có.

Lê-a đặt tên con trai thứ sáu do mình sanh cho Gia-cốp đó là **Sa-bu-lôn - Zebulun**<sup>H2074</sup> và Lê-a nói rằng: **“lần nầy chồng sẽ ở cùng tôi”** Bản King James version chép: now<sup>H6471</sup> will my husband<sup>H376</sup> dwell<sup>H2082</sup> with me. Nghĩa là: *Kể từ lúc này cho đến sau này, hay bất kỳ lúc nào kể từ bây giờ, chồng của tôi sẽ ở cùng, sẽ tôn trọng, sẽ tán dương, sẽ nâng cao xứng đáng về tôi (cả về không gian, thời gian).*

Theo sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh mà chúng ta được biết giá trị quan trọng của ân điển mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định ban cho hết thảy những người nào tin Chúa sẽ được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho, để nhờ sự bảo lãnh đó, mà tâm linh họ sẽ nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh.

La-ban đã tiếp nhận Gia-cốp, khi Gia-cốp đã tỏ ra thân thế mình, là con trai của Y-sác, cháu của Áp-ra-ham và là con trai của Rê-be-ca, em gái của La-ban sanh ra và La-ban đã chứng nhận sự bảo lãnh này.

**Sáng thế ký 29:14: La-ban bèn đáp rằng: Thật vậy, cháu là cốt nhục của cậu; rồi Gia-cốp ở một tháng cùng cậu.**

Chữ **thật vậy** - Surely<sup>H389</sup> chép trong câu 14 trên, đó là chữ אַך - ak, số 0389 ra từ chữ אָכַן - aken, số 0403 và chữ כוּן - kuwn, số 3559 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chắc chắn, đích thực, quả thực, nhất định không thay đổi, vững vàng, ổn định, đã được sửa soạn, đã được chuẩn bị, đã được hoàn thành, đã được chỉ định, đã được xác minh;*

Chữ **cốt** - bone<sup>H6106</sup> chép trong câu 14 trên, đó là chữ עֵצֶם - etsem, số 6106 ra từ chữ אֶצְמָם - atsam, số 6105 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *xương, bản chất thật, thực chất căn bản, sức sống, sức mạnh, sự to lớn, sự vĩ đại;*

Chữ **nhục** - flesh<sup>H1320</sup> chép trong câu 14 trên, đó là chữ בָּשָׂר - basar, số 1320 ra từ chữ בָּשָׂר - basar, số

1319 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **xác thịt, thân thể, để mang thông tin, để mang tin tức, để rao truyền sự cứu rỗi, để rao giảng, để công bố tin tức, người đưa tin, sứ giả;**

Khi La-ban nói với Gia-cốp rằng: **Thật vậy, cháu là cốt nhục của cậu;** ấy là La-ban nói với thân thể xác thịt của Gia-cốp, chứ người không nói về linh hồn của Gia-cốp và đó là lẽ thật rằng, chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật trên đất này và Lời của Đức Chúa Trời được ví là cánh tay của Ngài, là thợ cái, để tạo nên muôn vật theo ý Ngài. Thân hình xác thịt của loài người được Đức Giê-Hô-Va dùng bụi trên mặt đất này để tạo nên, làm đồ dùng cho sự công bình, mà chính A-đam, tức là tâm linh loài người sẽ quản trị thân hình đó để hầu việc Đức Chúa Trời.

Người tin Chúa phải nhận biết lý lịch của mình thông qua Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh, như Gia-cốp đã nói những sự thuộc về mình cho La-ban hay vậy, điều đó có ý nghĩa rất quan trọng để gây dựng đức tin của người tin Chúa theo Lời Đức Chúa Trời, vì Kinh-Thánh chép về loài người chúng ta ra từ Đức Chúa Trời.

Tự tâm linh của người tin Chúa không thể khiến cho mình được tái sinh, nhưng hành động bởi đức tin vâng theo Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, mà người tin Chúa đến với Đức Thánh-Linh và người tin Chúa chỉ có thể nhận được những sự trang bị của Đức Thánh-Linh, khi người ấy vâng phục hoàn toàn vào các Lời đã chép trong Kinh-Thánh, cùng việc người ấy hằng ở trong Lời Đức Chúa Trời, như Gia-cốp đã ở với La-ban vậy.

Người tin Chúa không thể vừa sinh hoạt trong Hội-Thánh thuộc hệ thống nhà thờ, nửa nạc, nửa mỡ, hăm hăm, lại vừa giao tiếp với các Hội-Thánh có ân tứ của Đức Thánh-Linh, (mà những người lãnh đạo tại những Hội-Thánh đó lại không vâng phục quyền tể trị của Đức Thánh-Linh), mà cho rằng mình có thể nhận được những sự trang bị của Đức Thánh-Linh.

Việc người tin Chúa nói tiếng lạ không có nghĩa là người ấy đã được báp-tem bằng Đức Thánh-Linh, mà các dấu hiệu đó chỉ chứng minh rằng, Đức Thánh-Linh đang hiện diện và ơn nói tiếng mới đó có tác dụng gây dựng đức tin của người đó mà thôi (1 Cô-rinh-tô 14:4), chứ không phải để gây dựng Hội-Thánh. Ơn nói tiên tri khác với chức vụ tiên tri, vì Đức Thánh-Linh có thể sử dụng bất kỳ người nào, già hay trẻ, thánh khiết hay không thánh khiết, để nói lời tiên tri, và lời đó được ứng nghiệm, nhưng sự ứng nghiệm đó không phải là bằng chứng rằng người nói lời tiên tri đó là tôi tớ của Đức Thánh-Linh, vì Đức Thánh-Linh dùng mọi cách để thử thách, để thử lòng người ta xem ai là người thật sự kính sợ Đức Chúa Trời và biết lắng nghe tiếng của Ngài.

Lê-a đã nói rằng: **vì đã sanh cho người sáu con trai rồi. Nàng đặt tên đứa con trai này là Sa-bu-lôn.**

**Sa-bu-lôn - Zebulun**<sup>H2074</sup> trong tiếng Hê-bơ-rơ, là chữ זְבֻלֹן - Zebuwluwn, số 2074 ra từ chữ זָבַל - zabalun, số 2082 có nghĩa là: **sự cao hứng, sự phấn khởi, được đưa lên địa vị cao, được tôn trọng, được tán dương, được ở nơi cao, được ở với tôi ở nơi cao, được ở với tôi nơi xứng đáng;**

Con trai thứ sáu, mang ý nghĩa hoàn chỉnh về công việc tạo dựng nên loài người vào ngày thứ Sáu của cuộc sáng thế, mà chữ **sáng thế** đó còn có nghĩa là **sự bắt đầu**, mà ngày thứ sáu đó là bước thứ sáu theo trình tự của cuộc tạo dựng trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh của Đức Giê-Hô-Va.

Tên của con trai thứ sáu, cũng là trình tự sự phục hồi thân phận loài người ở trước mặt Đức Chúa Trời đã xong và khi công việc này được hoàn thành theo ý đã định của Đức Giê-Hô-Va, thì bấy giờ, uy quyền, bổn tánh, sự vinh hiển và sự tôn trọng của tạo vật đó sẽ nhận được sự chúc phước của Đức Giê-Hô-Va, như Ngài đã làm cho A-đam, là người thứ nhất trong loài người do Đức Giê-Hô-Va tạo nên theo ảnh tượng của Ngài.

**Sáng thế ký 1:27-28: Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.**

Chữ **chúc phước - blessed**<sup>H1288</sup> được chép trong câu 28 trên, đó là chữ בָּרַךְ - barak, số 1288 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **chào mừng, chúc mừng, chúc phước, khen ngợi, ca ngợi, tán dương,**

Lê-a đã nói về lý do khiến người đặt tên cho con trai thứ sáu đó là Sa-bu-lôn, vì nàng đã sanh sáu con trai cho Gia-cốp và vì cơ đó mà Gia-cốp, chồng của Lê-a, sẽ ở cùng với nàng luôn, dù có thể lúc đó Gia-cốp không ở gần, nhưng từ trong lòng, trên môi miệng của Gia-cốp và trong ý tưởng của Gia-cốp sẽ luôn dâng sự tôn trọng cho Lê-a. Đó là Lẽ thật về tâm linh của một người tin Chúa khi đã được tái sinh và được nhận lãnh đủ các ân

tứ thuộc linh từ Đức Thánh-Linh, thì bấy giờ, người ấy sẽ không còn bàn với thịt và huyết nữa, nhưng là sống theo Đức Thánh-Linh, noi theo Đức Thánh-Linh, dù trong hết thảy mọi sự mà người ấy phải đối diện với đều là thuộc về xác thịt, là thuộc thể, nhưng để giải quyết những công việc đó, những vấn đề đó, người ấy đều sử dụng Lễ thật và quyền phép của Đức Thánh-Linh để thi hành chức vụ mình, như Phao-lô đã viết rằng:

**Rô-ma 8:12-17:** **Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đặng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời. Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tôi mọi đặng còn ở trong sự sợ hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha! Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài.**

Trong ý nghĩa của chữ **Sa-bu-lôn - Zebulun**<sup>H2074</sup> trong tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự cao hừng, sự phấn khởi, được đưa lên địa vị cao, được tôn trọng, được tán dương, được ở nơi cao, được ở với tôi ở nơi cao, được ở với tôi nơi xứng đáng;*

Đây là Lễ thật về việc, khi tâm linh của người tin Chúa được tái sinh và nhận lãnh được đủ các ân tứ vốn thuộc về tâm linh loài người từ lúc ban đầu, thì kể từ đó, tâm linh của người, vốn là một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, sẽ luôn được thắp sáng bằng Luật pháp của Thánh-Linh sự sống và thân phận của người ấy đã được ghi vào trong sổ của Chúa, dù thân thể xác thịt người ấy vẫn đang sống trên đất này, nhưng lòng và trí của người ấy đã được ở nơi thuộc về Đức Thánh-Linh và trong bất kỳ hoàn cảnh thể nào, thì tâm linh người ấy vẫn được ở trong bóng của Đấng toàn năng,

**Thi-Thiên 91:1-16:** **Người nào ở nơi kín đáo của Đấng Chí cao, sẽ được hằng ở dưới bóng của Đấng Toàn năng. Tôi nói về Đức Giê-hô-va rằng: Ngài là nơi nương náu tôi, và là đồn lũy tôi; Cũng là Đức Chúa Trời tôi, tôi tin cậy nơi Ngài. Ngài sẽ giải cứu người khỏi bầy chim, và khỏi dịch lệ độc hại. Ngài sẽ lấy lông Ngài mà che chở người, và dưới cánh Ngài, người sẽ được nương náu mình; Sự chân thật Ngài là cái khiên và cái can của người. Người sẽ chẳng sợ hoặc sự kinh khiếp ban đêm, hoặc tên bay ban ngày, hoặc dịch lệ lây ra trong tối tăm, hay là sự tàn diệt phá hoại đang lúc trưa. Sẽ có ngàn người sa ngã bên người, và muôn người sa ngã bên hữu người. Song tai họa sẽ chẳng đến gần người. Người chỉ lấy mắt mình nhìn xem, và sẽ thấy sự báo trả cho kẻ ác. Bởi người đã nhờ Đức Giê-hô-va làm nơi nương náu mình, và Đấng Chí cao làm nơi ở mình, nên sẽ chẳng có tai họa gì xảy đến người, cũng chẳng có ôn dịch nào tới gần trại người. Vì Ngài sẽ ban lệnh cho thiên sứ Ngài, bảo gìn giữ người trong các đường lối người. Thiên sứ sẽ nâng người trên bàn tay mình, e chân người vấp nhằm hòn đá chướng. Người sẽ bước đi trên sư tử và rắn hổ mang; Còn sư tử tư và con rắn, người sẽ giày đạp dưới chân. Bởi vì người yêu mến Ta, nên Ta sẽ giải cứu người; Ta sẽ đặt người lên nơi cao, bởi vì người biết Danh Ta. Người sẽ kêu cầu Ta, Ta sẽ đáp lời người; Trong sự gian truân, Ta sẽ ở cùng người, giải cứu người, và tôn vinh người. Ta sẽ cho người thỏa lòng sống lâu, và chỉ cho người thấy sự cứu rỗi của Ta.**